Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Krông Pa
Email: ubndkrongpa@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 27.05.2021 14:47:01 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 175/BC-UBND	*Krông Pa, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật trong 6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai.

Thực hiện văn bản số 734/STP-XD&KTVB ngày 14/5/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai về việc phối hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật trong 6 tháng đầu năm 2021, Uỷ ban nhân dân huyện Krông Pa báo cáo cụ thể như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện

1. Về chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 01/02/202 về theo dõi thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện, công văn số 398/UBND-NC ngày 30/3/2021 của UBND huyện về theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2021.

2. Kết quả triển khai thực hiện

2.1. Về lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Căn cứ thẩm quyền được Luật giao (Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 201, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi 2020 và các văn bản hướng dẫn) về việc lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Uỷ ban nhân dân huyện Krông Pa không có thẩm quyền về lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Về xây dựng văn bản QPPL

2.2.1. Xây dựng văn bản QPPL

Số dự thảo văn bản QPPL đang xây dựng: Không có.

2.2.2. Xây dựng văn bản quy định chi tiết (cấp huyện không báo cáo nội dung này)

2.3. Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL

2.3.1. Về công tác rà soát văn bản QPPL

6 tháng đầu năm 2021, Uỷ ban nhân dân huyện, xã và Hội đồng nhân dân huyện, xã không phát sinh nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và không có văn bản quy phạm pháp luật từ kỳ trước chuyển sang, do đó không thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2.3.2. Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

6 tháng đầu năm 2021, Uỷ ban nhân dân huyện, xã và Hội đồng nhân dân huyện, xã không phát sinh nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không có văn bản quy phạm pháp luật từ kỳ trước chuyển sang, do đó không thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các công tác kiểm tra gồm:

- Tự kiểm tra văn bản (cấp huyện tự kiểm tra văn bản của cấp huyện ban hành; cấp xã tự kiểm tra văn bản của cấp xã ban hành): Không.

- Kiểm tra theo thẩm quyền (Chủ tịch UBND cấp huyện kiểm tra văn bản của cấp xã ban hành): Không.

- Kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn: Không.

- Xử lý văn bản trái pháp luật theo kết luận, kiến nghị của Chủ tịch UBND tỉnh (nếu có): Không.

- Đánh giá hậu quả, tác hại do văn bản trái pháp luật gây ra (nếu có) và biện pháp khắc phục; việc xem xét xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, người có liên quan trong việc tham mưu soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, ban hành văn bản trái pháp luật (đánh giá đối với từng văn bản): Không.

2.4. Đánh giá chung về việc cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật.

Các chủ trương, nghị quyết của các cấp Ủy đảng và văn bản QPPL của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở cấp trên đã được thể chế hóa, cụ thể hóa kịp thời, đồng bộ, phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của chính quyền địa phương bằng pháp luật.

Việc cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật từng bước được nâng cao có tác động tích cực đến kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong công tác, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật. Góp phần tích cực vào việc thể chế hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, cụ thể hoá các quy định của luật, pháp lệnh, đưa luật, pháp lệnh nhanh chóng đi vào cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Công chức đảm nhiệm công tác văn bản quy phạm pháp luật ở một số xã chưa bám sát quy định của Luật nên gặp khó khăn trong việc xác định văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã và Uỷ ban nhân dân xã, do đó còn nhiều sai sót trong báo cáo.

- Nguyên nhân:

+ Đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật đa số là kiêm nhiệm, chưa được tổ chức bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ ban hành văn bản, kỹ năng xây dựng, phân tích chính sách; chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu, đầu tư cho lĩnh vực này.

II. Đề xuất, kiến nghị

1. Nghiên cứu, sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng quy định cụ thể thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho chính quyền cấp huyện, xã. Chính quyền cấp huyện cấp xã được ban hành văn bản quy phạm pháp luật khi được Luật giao, vậy nên quy định cụ thể Luật nào giao, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương hay, luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hay một văn bản pháp luật cụ thể nào khác. Đa số công chức cấp xã thực hiện công tác này còn gặp nhiều khó khăn do nhầm lẫn giữa vấn đề xác định thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở chính quyền cấp huyện.

2. Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ đảm nhiệm công tác về ban hành văn bản, kỹ năng xây dựng, phân tích chính sách.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật, UBND huyện Krông Pa báo cáo để Sở Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- Lưu VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Thảo

Biểu số 03

Thông tin về xử lý văn bản trái pháp luật về thẩm quyền, nội dung phát hiện qua kiểm tra văn bản

STT	Văn bản trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra văn bản	Tình hình xử lý văn bản			Ghi chú
		Hoàn thành	Chưa hoàn thành		
			Đang xử lý	Chưa xử lý	
I	**XỬ LÝ VĂN BẢN TRÁI PHÁP LUẬT THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA BỘ TƯ PHÁP HOẶC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ KHÁC**				
1	**Văn bản đã được kết luận trong kỳ báo cáo**				
....	0	0	0	0	
02	**Văn bản đã được kết luận trước năm báo cáo nhưng chưa xử lý xong chuyển sang**				
....	0	0	0	0	
II	**XỬ LÝ VĂN BẢN TRÁI PHÁP LUẬT PHÁT HIỆN QUA TỰ KIỂM TRA VĂN BẢN** *(Văn bản trái pháp luật theo báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản của Sở Tư pháp)*				
...	0	0	0	0	

Biểu số 04

Thông tin tình hình xử lý văn bản sau rà soát

STT	Văn bản QPPL cần xử lý (văn bản cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Tình hình xử lý văn bản			Ghi chú
		Hoàn thành	Chưa hoàn thành		
			Đang xử lý	Chưa xử lý	
I. XỬ LÝ VĂN BẢN SAU RÀ SOÁT TRONG KỲ BÁO CÁO					
01	0	0	0	0	
II. XỬ LÝ VĂN BẢN CỦA CÁC KỲ RÀ SOÁT TRƯỚC					
01	0	0	0	0	

Biểu số 01

Thông tin về xây dựng văn bản QPPL

STT	Văn bản QPPL/Dự thảo văn bản QPPL (Hình thức văn bản; tên gọi của văn bản)	Tình hình, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản QPPL						
		Lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL (Bao gồm đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh)	Soạn thảo văn bản QPPL	Lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản QPPL	Thẩm định dự thảo văn bản QPPL	Thẩm tra dự thảo văn bản QPPL (Đối với trường hợp xây dựng Nghị quyết của HĐND)	Đã thông qua/ban hành	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	**Nghị quyết của HĐND**	0	0	0	0	0	0	
...		0	0	0	0	0	0	
II	**Quyết định của UBND**	0	0	0	0		0	
...		0	0	0	0		0	
Tổng số: 0 văn bản (trong đó: 0 Nghị quyết của HĐND và 0 Quyết định của UBND)								